

Số: 02/2024/QĐST-VDS

Bảo Lộc, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 215/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 29/2024/QĐST-VDS ngày 29 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Bùi Đình L**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: **Số nhà B đường L, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 13/11/2023, trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp giải quyết việc dân sự ông **Bùi Đình L** trình bày: Ông và bà **Nguyễn Thị D** đã đăng ký kết hôn vào ngày 10/8/2004 tại **UBND phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống, lập nghiệp tại **thôn A, xã Đ, thành phố B**. Trong quá trình chung sống, ông và bà **Nguyễn Thị D** sinh được 02 con chung gồm: **Bùi Thị Ngọc T**, sinh ngày 19/6/2005 và **Bùi Nguyên A**, sinh ngày 06/12/2009. Vợ chồng vẫn chung sống hạnh phúc bình thường cho đến tháng 02 năm 2017 thì vợ chồng lục đục, gây gổ cãi vã không hoà thuận. Bà **D** đã bỏ nhà và địa phương đi đâu ông không biết, ông và gia đình đã đi tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không tìm ra tin tức của bà **D**. Từ khi bà **D** bỏ đi cho đến nay không trở về địa phương lần nào, không ai biết bà **D** ở đâu, cũng không có tin tức gì về bà **D** còn sống hay đã chết. Ông đã làm đầy đủ các thủ tục đăng tin tìm kiếm bà **D** trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì về bà **D**. Nay ông

yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất tích theo qui định pháp luật với lý do, mục đích là để ông làm thủ tục ly hôn ổn định cuộc sống.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự qui định, tuy nhiên theo quy định tại khoản 4 Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự thì thời hạn mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự còn chậm 136 ngày do chờ B cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Toà án chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Bùi Đình L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

[1] Về đơn yêu cầu của đương sự: Ông Bùi Đình L và bà Nguyễn Thị D kết hôn với nhau vào ngày 10/8/2004, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố B. Do mâu thuẫn vợ chồng nên bà Nguyễn Thị D đã bỏ gia đình, địa phương tại địa chỉ xóm A, thôn A, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đi biệt tích từ cuối năm 2017 cho đến nay mà không có tin tức, địa chỉ của bà D. Ông L đã làm đầy đủ thủ tục nhắn tin, thông báo tìm kiếm đối với bà Nguyễn Thị D trên các phương tiện thông tin đại chúng theo qui định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà D còn sống hay đã chết.

Xét thấy: Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của ông Bùi Đình L, Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành xác minh hàng xóm, chính quyền nơi cư trú cuối cùng của bà D cho thấy bà D đã đi khỏi địa phương từ cuối năm 2017 cho đến nay không trở về địa phương và cũng không có tin tức gì. Ngày 16/11/2023, Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc ban hành Quyết định số 03/2023/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị D trên B ba số liên tiếp 331 ngày 27/11/2023, số 332 ngày 28/11/2023, số 333 ngày 29/11/2023; Phát sóng nhắn tin trên Đ1 trong 03 ngày liên tiếp 26,27,28 tháng 11 năm 2023; Đ thông báo tìm kiếm lên trang thông tin điện tử của Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà D còn sống hay đã chết. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Toà án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”.

Như vậy, trong trường hợp này thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng của bà **D** (ngày 01/01/2018) cho đến nay là trên 02 năm. Do đó, căn cứ các Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông **Bùi Đình L** là có căn cứ.

[2] Về chi phí tố tụng: Số tiền chi phí thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), ông **L** là người yêu cầu phải chịu theo quy định pháp luật (ông **L** đã nộp đủ).

[3] Xét về ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Ông **L** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 370, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng các Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015 ; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông **Bùi Đình L**. Tuyên bố bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng tại **số nhà B đường L, xóm A, thôn A, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng** mất tích.

Ông **Bùi Đình L** không yêu cầu giải quyết gì về tài sản nên Tòa án không xem xét.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Bùi Đình L** phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005943 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Ông **L** đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3/ Về chi phí tố tụng: Ông **L** đã nộp đủ.

4/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày,

Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- + Người yêu cầu;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + VKSND TP. Bảo Lộc;
- + T.H.A TP. Bảo Lộc;
- + UBND xã ĐamB'ri;
- + Lưu hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hiền